TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09/05/2023
V/v: "Tanh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em.

2. Ông Liêu Tài Ngoánh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Văn Dư - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *tham gia phiên tòa*: Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2023 tại tụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 327/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2023 về *"Tanh chấp ly hôn và nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án a xét xử số 34/2023/QĐXX- ST ngày 27 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* - Chị Huỳnh Thị ớt, sinh năm: 1976 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Khóm Chòm Xoài, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

** Bị đơn:* - Anh Tương P, sinh năm: 1983 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và tong quá tình xét xử nguyên đơn là chị Huỳnh Thị ớt tình bày: Chị và anh Tương P xây dựng hôn nhân năm 2012. Có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Hai vợ chồng chị có 01 người con chung tên Tương Thị Túc sinh ngày: 24/05/2013 hiện tại đang sống với chị. Hai vợ chồng chị không có tài sản chung, không có nợ chung. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chị là do hai vợ chồng chị bất đồng quan

điểm sống, thường xuyên cãi vã dân đến cuộc sống vợ chồng không hạnh P, hiện tại hai vợ chồng chị đã sống ly thân với nhau. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh Tương P, yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Tương P cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu.

Đối với bị đơn là anh Tương P, quá tình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt theo quy định của pháp luật các văn bản tố tụng yêu cầu anh Tương P cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tước yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị ớt, nhưng anh Tương P không cung cấp, cũng không có ý kiến bằng văn bản là đã từ bỏ quyền lợi của mình thông qua việc không tham gia tố tụng theo tiệu tập của Tòa án. Vì vậy, Toà án căn cứ vào các chứng cứ có tong hồ sơ vụ án để giải quyết .

Ý kiến của kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị ớt đối với anh Tương P; Giao cháu Tương Thị Túc sinh ngày: 24/05/2013 cho chị Huỳnh Thị ớt nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Tương P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Huỳnh Thị ớt không yêu cầu. Anh Tương P được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản tở. Về án phí chị Huỳnh Thị ớt phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tong hồ sơ vụ án được thẩm ta tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tanh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tanh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là chị Huỳnh Thị ớt và anh Tương P ngụ tại địa chỉ huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa, chị Huỳnh Thị ớt có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Tương P được Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình tống đạt văn bản tố tụng, tiệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị ớt và anh Tương P xây dựng hôn nhân tên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân giữa chị Huỳnh Thị ớt và anh Tương P là hợp pháp được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ. Chị Huỳnh Thị ớt cho ằng tong quá tình chung sống do vợ chồng bất đồng quan điểm, sống không hợp. Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân tồn tại bền vững thì phải dựa tên cơ sở tự nguyện; vợ chồng phải biết, thương yêu, quý tọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau xây

dựng gia đình phát tiển. Tuy nhiên, tong quá tình chung sống chị Huỳnh Thị ớt và anh Tương P không biết tôn tọng nhau để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh P và hiện tại vợ chồng chị không còn chung sống với nhau; điều này cho thấy tình tạng hôn nhân giữa chị và anh Tương P đã có xảy a mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị ớt đối với anh Tương P.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Huỳnh Thị ớt và anh Tương P sống chung có 01 con chung tên Huỳnh Thị Túc sinh ngày: 24/05/2013, hiện cháu Tương Thị Túc đang ở với chị Huỳnh Thị ớt. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Tương Thị Túc đang ở với chị Huỳnh Thị ớt ổn định nên tiếp tục giao cháu Tương Thị Túc cho chị Huỳnh Thị ớt tiếp tục tông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Tương P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Huỳnh Thị ớt không yêu cầu. anh Tương P được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản tở

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Thị ớt xác định tự thỏa thuận xong và nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không đặt a xem xét.

[5] Về án phí: Chị Huỳnh Thị ớt phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[7] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ tên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị ớt đối với anh Tương P, xử cho ly hôn giữa chị Huỳnh Thị ớt và anh Tương P.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Tương Thị Túc sinh ngày: 24/05/2013 cho chị Huỳnh Thị ớt tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Tương P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Huỳnh Thị ớt không yêu cầu. anh Tương P được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản tở

3. Về án phí: Chị Huỳnh Thị ớt phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba tăm nghìn đồng)*. Chị Huỳnh Thị ớt đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba tăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0003321 ngày 05/10/2022

của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

4. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo tong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sư;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Nam